

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ CHẾ
BIẾN KHOÁNG SẢN LÀO CAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ: 05/2014/LCM

Lào Cai, ngày 06 tháng 03 năm 2014

“V/v: Giải trình chênh lệch số liệu đã điều chỉnh hồi
tổ của KQKD năm 2012 trên BCTC năm 2013 đã
kiểm toán BCTC quý IV/2013”

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Lào Cai

Mã chứng khoán: LCM

Địa chỉ trụ sở chính: Số 045 Phan Đình Phùng, Phường Phố Mới, Thành phố Lào Cai

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán và Báo cáo tài chính quý IV năm 2013 của đơn vị tự lập (trước kiểm toán).

Nay Công ty Cổ phần Khai thác và Chế biến Khoáng sản Lào Cai xin giải trình chênh lệch số liệu đã điều chỉnh hồi tổ của Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012 trên Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán và báo cáo tài chính quý IV năm 2013 của đơn vị tự lập (trước kiểm toán), cụ thể như sau:

Nội dung	Mã số	Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012		
		Trên BCTC năm 2013 đã được kiểm toán	Trên BCTC Quý IV năm 2013 (trước kiểm toán)	Chênh lệch
A	B	1	2	3 = 1-2
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	95.274.986.835	95.274.986.835	-
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2	-	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	95.274.986.835	95.274.986.835	-
4. Giá vốn hàng bán	11	44.102.479.829	43.501.343.030	601.136.799
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20	51.172.507.006	51.773.643.805	(601.136.799)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	3.590.805.252	3.590.805.252	-
7. Chi phí tài chính	22	-	-	-
8. Chi phí bán hàng	24	-	-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	2.640.700.356	2.640.700.356	-
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)}	30	52.122.611.902	52.723.748.701	(601.136.799)
11. Thu nhập khác	31	-	-	-
12. Chi phí khác	32	422.526.555	-	422.526.555
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	(422.526.555)	-	(422.526.555)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	51.700.085.347	52.723.748.701	(1.023.663.354)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	9.808.056.067	9.910.422.402	(102.366.335)
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	51	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60	41.892.029.280	42.813.326.299	(921.297.019)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	1.953	1.953	-



Nguyên nhân: Trong quá trình lập báo cáo tài chính Quý IV/2013, kế toán của Công ty đã điều chỉnh hồi tố Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012 căn cứ trên số liệu chưa kiểm toán năm 2012 thay vì phải lấy số liệu sau kiểm toán năm 2012 để so sánh nên trong bảng Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý IV/2013 và báo cáo kiểm toán năm 2013 có sự chênh lệch như trên.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC;

CTCP KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN

KHOÁNG SẢN LÀO CAI



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Bá Huy

